

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST  
Ngày 28-4-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Văn Thân  
2. Ông Lê Đình Thi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân, thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2023, tại Nhà văn hóa tổ 05, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang mở phiên tòa xét xử công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2023/TLST-HS ngày 30/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 14/4/2023 đối với:

- Bị cáo **PHẠM VĂN K**; (tên gọi khác: Không); sinh ngày 12/8/1987 tại huyện V, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Đỗ Thị T; vợ: Đàm Thị T, sinh năm 1986 và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị T; sinh năm 1963; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình, vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 28/12/2022 tại nhà nghỉ Đ thuộc tổ 5, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, Tổ công tác Công an thành phố H phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Phạm Văn K đã có hành vi

tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,268g (*không phải hai trăm sáu mươi tám gam*) mục đích để sử dụng, đồng thời niêm phong vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và trại phiên tòa bị cáo Phạm Văn K khai: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/12/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy (*Heroine*) nên bị cáo đi từ phòng thuê trọ thuộc tổ 15, phường N, thành phố H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave Alpha, màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 17B2 - 659.91 của bà Đỗ Thị T (*là mẹ đẻ của bị cáo*) đến khu vực chợ trung tâm thành phố H tìm mua Heroine để sử dụng. Đến nơi, bị cáo nhìn thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người cao gầy, da đen, mặc áo khoác gió màu đen, mặc quần bò màu xanh (*không xác định được nhân thân, lai lịch*), do là người nghiện ma túy nên bị cáo nhận ra người đàn ông đó cũng nghiện ma túy giống mình nên đã chủ động tiếp cận, đặt vấn đề hỏi mua ma túy: “*Anh có hàng không, lấy hộ em con ba trăm*”, người đàn ông hiểu ý bị cáo muốn hỏi mua ma túy nên trả lời: “*Giờ thì chịu rồi, có gì mai*”. Sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ.

Đến 08 giờ 30 phút, ngày 28/12/2022, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B2 - 659.91 một mình đi từ phòng trọ đến khu vực cổng chợ Trung tâm thành phố H mục đích để tìm mua ma túy. Khi bị cáo đến nơi, nhìn thấy người đàn ông hôm qua đã gặp, biết bị cáo đến hỏi mua ma túy nên khi gặp bị cáo, người đàn ông chủ động nói: “*Đi vào cầu Suối Tiên đợi*”, bị cáo hiểu ý người đàn ông là hẹn vào khu vực cầu Suối Tiên thuộc tổ 17, phường T, thành phố H để giao dịch nên bị cáo đã chủ động đến điểm hẹn đợi trước. Khoảng 10 phút sau, bị cáo thấy một người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda - Vision màu xanh (*không rõ biển kiểm soát*) đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, mặc áo mưa (*Không phải người Kiều gặp và hỏi mua ma túy ở cổng Chợ trung tâm Thành phố Hà Giang, không rõ lai lịch*) đi đến và đưa cho bị cáo một túi ni lông (*loại túi đựng kim tiêm*), bên trong có một gói giấy, biết bên trong gói giấy là Heroine nên bị cáo không kiểm tra mà lấy số tiền 300.000đ đưa cho người đàn ông và cầm túi ni lông cất giấu trong túi áo đang mặc. Sau khi mua được ma túy, bị cáo điều khiển xe mô tô đi tìm nơi vắng, không có người qua lại để sử dụng ma túy. Khi đi đến cổng khách sạn Đ thuộc tổ 5, phường N, thành phố H do trời mưa nên bị cáo đi vào trong khách sạn mục đích để sử dụng ma túy (*do đã từng thuê phòng nghỉ tại khách sạn nên bị cáo biết khách sạn không có bảo vệ trông coi nên tự ý đi vào không hỏi thuê phòng khách sạn*). Khi chưa bị cáo vừa vào khách sạn kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an Thành phố H phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 28/12/2022, kết quả Phạm Văn K có phản ứng dương tính với ma túy loại MOP.

Tại Biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng ngày 28/12/2022 tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố H xác định, túi ni lông màu trắng, có chữ màu xanh kích thước 9,8cm x 4,4cm, miệng túi mở tự nhiên, bên trong túi có 01 (một) gói có chữ và số màu xanh đỏ kích thước 1,8cm x 3,5cm bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn K có khối lượng là 0,268g (*không phải hai trăm sáu mươi tám gam*).

Tại Kết luận giám định số 17/KL-KTHS, ngày 02/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,268g (*không phải hai trăm sáu mươi tám gam*). Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

\* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 17B2-659.91 đã qua sử dụng. Căn cứ Quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐ-CQĐT ngày 13 tháng 01 năm 2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã tiến hành trả lại xe máy cho bà Đỗ Thị T (ủy quyền cho chị Đàm Thị T nhận thay).

- 01 (*Một*) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: BỘ CÔNG AN, CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, SỐ:...../KTHS, Kính gửi: “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, Kết luận số 17/KL-KTHS*”. Mặt sau có 02 (*hai*) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (*Một*) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ, SỐ:...../....., Kính gửi: “*01 bom kim tiêm và 01 ống Novocain thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn K, ngày 28/12/2022*”. Mặt sau có 03 hình dấu tròn đỏ của Công an tỉnh Hà Giang, Công an thành phố H và chữ ký, chữ viết của Phạm Văn K.

- 01 (*Một*) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ, SỐ:...../....., Kính gửi: “*Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”. Mặt sau có 03 (*ba*) hình dấu tròn đỏ của Công an tỉnh Hà Giang, Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

Số vật chứng được chuyển đến cơ quan Thi hành án để xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSTPHG ngày 29/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn K. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 18 đến 24 tháng tù.

3. Về xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, mong HĐXX cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo sớm được trở về với gia đình, trở thành người lương thiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292- Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[3]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn K tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 28/12/2022 bị cáo Phạm Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,268g mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

.....”

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Qua đó thể hiện việc bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[5]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn K đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu 1 phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do và nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Ngày 13 tháng 01 năm 2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã tiến hành trả lại tài sản cho Đỗ Thị T (ủy quyền cho bà Đàm Thị T nhận thay): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha, màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát 17B2-659.91 (*đã qua sử dụng*). Xét việc xử lý của CQCSĐT Công an TP H là phù hợp đúng luật nên chấp nhận.

[9]. Các vật chứng sau là ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: BỘ CÔNG AN, CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, SỐ:...../KTHS, Kính gửi: *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, Kết luận số 17/KL-KTHS"*. Mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (Một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ, SỐ:...../....., Kính gửi: *"01 bơm kim tiêm và 01 ống Novocain thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn K, ngày 28/12/2022"*. Mặt sau có 03 hình dấu tròn đỏ của Công an tỉnh Hà Giang, Công an thành phố H và chữ ký, chữ viết của Phạm Văn K; 01 (Một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ, SỐ:...../....., Kính gửi: *"Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ"*. Mặt sau có

03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Công an tỉnh Hà Giang, Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

[10]. Ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo K còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/02/2023 Công an thành phố Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Kiều về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Xét việc xử lý của CQCSĐT Công an TP H là phù hợp đúng luật nên chấp nhận.

[11]. Bà Đỗ Thị T là chủ sở hữu của chiếc xe máy do K sử dụng là phương tiện để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định được việc K sử dụng chiếc xe đi mua ma túy bà T không biết nên Cơ quan điều tra đã không xử lý. Xét việc xử lý của CQCSĐT Công an TP H là phù hợp đúng luật nên chấp nhận.

[12]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Kiều vào ngày 28/12/2022 tại khu vực Chợ trung tâm thành phố Hà Giang và người đàn ông giao ma túy cho Kiều tại khu vực Cầu S thuộc Tổ 17, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 50, điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 22 (*hai mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/12/2022.

3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Văn K với thời hạn là 45 (*bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: BỘ CÔNG AN, CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, SỐ:...../KTHS, Kính gửi: "*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A, Kết luận số 17/KL-KTHS*". Mặt sau có 02 (*hai*) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (*Một*) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ, SỐ:...../....., Kính gửi: "*01 bơm kim tiêm và 01 ống Novocain thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn K, ngày 28/12/2022*". Mặt sau có 03 hình dấu

tròn đỏ của Công an tỉnh Hà Giang, Công an thành phố H và chữ ký, chữ viết của Phạm Văn K; 01 (Một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước của phong bì thư ghi: CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ, Số:...../....., Kính gửi: “*Các vở bao gói và phong bì niêm phong cũ*”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Công an tỉnh Hà Giang, Công an thành phố H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

*(Vật chứng được bàn giao giữa Công an thành phố Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang ngày 29/3/2023 ).*

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản bản hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Nhà Tạm giữ CA TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ HS-BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thanh Bình**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Văn Thân      Nguyễn Quốc Cường**

**Lê Thị Thanh Bình**